

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN BÌNH THỦY
THÀNH PHỐ CẦN THƠ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 10/2019/HNGĐ-ST

Ngày 17/5/2019

V/v tranh chấp ly hôn

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BÌNH THỦY, THÀNH PHỐ CẦN THƠ**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Thùy Hương;

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Huỳnh Văn Nhân;

Ông Nguyễn Việt Thành;

- Thư ký phiên tòa: Ông Võ Trung Hậu – Thư ký Tòa án nhân dân quận Bình Thủy, thành phố Cần Thơ

Ngày 17 tháng 5 năm 2019, tại Trụ sở Tòa án nhân dân quận Bình Thủy, thành phố Cần Thơ xét xử công khai vụ án thụ lý số 72/2019/TLST-HNGĐ ngày 02 tháng 4 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 158/2019/QĐXX-ST ngày 02 tháng 5 năm 2019 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Bà Võ Thị C, sinh năm 1991

Địa chỉ: tổ 8, khu vực T, phường Thới A, quận B, thành phố C. Địa chỉ liên hệ: khu vực B, phường L, quận B, thành phố C.

2. Bị đơn: Ông Trần Văn T, sinh năm 1986

Địa chỉ: tổ 8, khu vực T, phường Thới A, quận B, thành phố C.

Đương sự đều có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* Theo nội dung đơn xin ly hôn, quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa nguyên đơn bà Võ Thị C trình bày:

Ông bà tự nguyện tiến tới hôn nhân, vào ngày 18/3/2009 ông bà đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường Thới A, thành phố C. Thời gian đầu ông bà chung sống hạnh phúc, thời gian sau này phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân xuất phát từ mâu thuẫn giữa bà và gia đình bên chồng dẫn đến vợ chồng bất đồng

quan điểm, thường xuyên cự cãi nhau. Mặc dù bà có tìm cách giải tỏa mâu thuẫn hàn gắn hạnh phúc nhưng không có kết quả. Hiện nay ông bà đã sống ly thân, không còn quan tâm, chăm sóc đến nhau, mỗi người đều tự lo cho cuộc sống riêng của mình. Bà nhận thấy cuộc sống hôn nhân không hạnh phúc, mục đích hôn nhân không đạt được nên yêu cầu Tòa án giải quyết ly hôn với ông T. Về con chung: Không có. Về tài sản chung, nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

* Trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa bị đơn ông Trần Văn T trình bày: Ông thống nhất với phần trình bày của bà C về quá trình kết hôn. Về mâu thuẫn gia đình, ông T cho rằng ông bà có mâu thuẫn nhưng không đến mức phải ly hôn. Hiện ông vẫn còn thương bà C nên không đồng ý ly hôn. Về con chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết. Về tài sản chung, nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng: Bà Võ Thị C có đơn xin ly hôn với ông Trần Văn T trú tại số tổ 8, khu vực T, phường Thới A, quận B, thành phố C. Căn cứ vào Khoản 1 Điều 28, Điểm a Khoản 1 Điều 35 và Điểm a Khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng Dân sự năm 2015, đây là vụ án hôn nhân và gia đình thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân quận Bình Thủy, thành phố Cần Thơ.

[2] Xét yêu cầu xin ly hôn của nguyên đơn:

Bà Võ Thị C và ông Trần Văn T tự nguyện tiến tới hôn nhân và có đăng ký kết hôn theo quy định pháp luật nên đây là hôn nhân hợp pháp được pháp luật công nhận.

Nguyên đơn bà Võ Thị C có yêu cầu xin ly hôn với ông Trần Văn T vì cho rằng cuộc sống hôn nhân giữa ông bà có nhiều bất đồng quan điểm, thường xuyên mâu thuẫn và tình cảm không thể hàn gắn được. Hiện tại ông bà đã sống ly thân nhau, mỗi người đã có cuộc sống riêng không còn thương yêu, quan tâm nhau. Tại phiên tòa bà C xác định không còn tình cảm vợ chồng với ông T nên bà vẫn cương quyết xin ly hôn. Đối với bị đơn ông T vẫn không đồng ý ly hôn với bà C, vì cho rằng vẫn còn thương bà.

Xét thấy: Quan hệ hôn nhân giữa bà C và ông T có mâu thuẫn trong cuộc sống, sự bất đồng giữa các bên không có biện pháp giải tỏa, hàn gắn tình cảm vợ chồng. Hiện tại cuộc sống hôn nhân giữa ông bà không còn sự thương yêu, chăm sóc, quan tâm lẫn nhau. Tại phiên tòa bà C xác định đã không còn tình cảm vợ

chồng với ông T. Do đó Hội đồng xét xử nhận thấy, cuộc sống hôn nhân vợ chồng phải có sự tự nguyện gắn kết từ hai bên, phải có sự thương yêu lẫn nhau, cùng nhau chia sẻ thì hôn nhân mới hạnh phúc. Giữa ông bà không còn sự thương yêu nhau, mỗi người chỉ biết bổn phận của người đó. Do đó, Hội đồng xét xử xác định cuộc sống hôn nhân của ông bà đã lâm vào tình trạng trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt đã thỏa mãn những căn cứ cho ly hôn quy định tại Điều 56 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014 nên chấp nhận yêu cầu của bà C.

Về con chung và tài sản chung, nợ chung: Ông bà đều xác định không có, không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không giải quyết.

[3]Về án phí sơ thẩm: Nguyên đơn bà C phải nộp 300.000(Ba trăm nghìn)đồng án phí hôn nhân sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

Khoản 1 Điều 28, Điểm a Khoản 1 Điều 35, Điểm a Khoản 1 Điều 39, Khoản 4 Điều 147, Điều 273 Bộ luật tố tụng Dân sự năm 2015;

Điều 51, Điều 56 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014;

Nghị quyết số 326/2016 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Võ Thị C đối với ông Trần Văn T về việc “Ly hôn”.

- Về quan hệ hôn nhân: Cho bà Võ Thị C ly hôn ông Trần Văn T.
- Về con chung: Không có, không giải quyết.
- Về tài sản chung và nợ chung: Không có, không giải quyết.

* Về án phí hôn nhân sơ thẩm: Nguyên đơn phải nộp 300.000(ba trăm nghìn)đồng án phí hôn nhân sơ thẩm được khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí mà nguyên đơn đã nộp theo biên lai thu số 009717 ngày 26/3/2019. Nguyên đơn đã nộp xong án phí hôn nhân sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án đương sự được quyền kháng cáo.

*Nơi nhận:

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

- Viện kiểm sát ND quận Bình Thủy;
- Chi cục THA DS quận Bình Thủy;
- UBND P. Thới A
(nơi đăng ký kết hôn theo Trích lục kết hôn
số 72/TLKH-BS ngày 8/3/2019);
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(đã ký)

Lê Thị Thùy Hương